TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN UYÊN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 01/2018/KDTM- ST
Ngày: 09-01- 2018.
V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đào Văn Nô

Bà Huỳnh Thị Lượng

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Trọng Nam, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Kiên, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số 16/2017/TLST-KDTM ngày 11 tháng 4 năm 2017 về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2017/QĐXXST-KDTM ngày 03/11/2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2017/QĐST-KDTM ngày 06/12/2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng H; địa chỉ: Đường Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Quang Th; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội; có mặt.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH Q; địa chỉ: Tổ 3, ấp 6, xã T, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Ch; Chức vụ: Chủ tịch công ty kiêm giám đốc; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 339, tổ 3, ấp 6, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1974; địa chỉ: Số 339, tổ 3, ấp 6, xã Vĩnh Tân, thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/2/2017, trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Hà Quang Th thống nhất trình bày:

Theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ký ngày 30/09/2014, Ngân hàng H (gọi tắt là Ngân hàng) cho Công ty TNHH Q vay số tiền được duyệt là 3.000.000.000 đồng (*Ba tỷ đồng*); mục đích vay: Bổ sung vốn lưu động; thời hạn cấp hạn mức: 12 tháng. Lãi suất vay trong hạn được quy định trên khế ước nhận nợ được lập cho mỗi lần rút vốn vay. Lãi suất vay trong hạn được điều chỉnh 03 tháng/lần kể từ ngày giải ngân. Lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất vay trong hạn. Lãi suất phạt chậm trả bằng 150% lãi suất vay trong hạn.

Tại Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015, Công ty TNHH Q đã nhận số tiền giải ngân là 910.000.000 đồng (Chín trăm mươi triệu đồng) tiền vay từ Ngân hàng.

Chi tiết Khế ước nhận nợ như sau: Số khế ước nhận nợ 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000, số tài khoản vay 2000094140419594 ngày 21/4/2015, lãi trong hạn 119.423.444 đồng; phạt chậm trả lãi 11.050.300 đồng; lãi quá hạn 68.438.865 đồng; để đảm bảo cho các khoản vay trên Công ty TNHH Q đã thế chấp các tài sản gồm:

- Dây chuyền cắt tách hạt điều cỡ theo Hợp đồng kinh tế số 01/ĐXT-QH/MBLĐ ký ngày ngày 28/08/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000015 ngày 25/09/2014.

- Dây chuyền tách vỏ hạt điều và máy sàng theo Hợp đồng kinh tế số 2009-2014/HDMB1D ký ngày 20/09/214, kèm theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000107 ngày 01/10/2014.

- Nồi hơi và lò sấy Hợp đồng kinh tế số 1509-2014/HDMB1D ngày 15/09/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm hóa đơn số 0000122 ngày 03/10/2014.

Tài sản đã được Công ty TNHH Q thế chấp tại ngân hàng theo Hợp đồng thế chấp số 04.83/2014/HĐTC-PN/SHB.131000 ký ngày 24/10/2014. Hồ sơ tài sản đảm bảo đúng theo quy định, được Trung tâm đăng ký giao dịch tài sản tại thành phố Đ chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo ngày 24/10/2014, tài sản không bị tranh chấp hay kiện tụng gì.

Trong quá trình vay vốn và thanh toán nợ, Công ty TNHH Q chỉ thanh toán được 05 tháng lãi trong hạn với tổng số tiền đã trả là 35.959.056 đồng, còn lại 01 tháng tiền lãi trong hạn chưa trả là 2.235.666 đồng cùng toàn bộ tiền nợ gốc. Công ty TNHH Q vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, lãi vay theo Hợp đồng tín dụng. Ngân hàng và Công ty TNHH Q đã thỏa thuận, tạo điều kiện cho khách hàng bán tài sản đảm bảo để thanh toán trả nợ. Mặc dù Ngân hàng đã ra thông báo hối thúc, đôn đốc khách hàng trả nợ nhưng không có hiệu quả, khách hàng không

thực hiện nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, Ngân hàng H khởi kiện, yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc Công ty TNHH Q có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền 1.108.912.610 đồng (Một tỷ một trăm lẻ tám triệu chín trăm mười hai nghìn sáu trăm mười đồng); trong đó nợ gốc là 910.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 119.423.444 đồng, lãi quá hạn là 68.438.865 đồng, phạt chậm trả là 11.050.300 đồng tạm tính đến ngày 20 tháng 02 năm 2017. Từ ngày 14 tháng 12 năm 2016 Ngân hàng tiếp tục tính lãi bằng lãi suất nợ quá hạn theo Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ký ngày 30/09/2014 cho đến khi khách hàng tất toán xong khoản vay.

- Trường hợp Công ty TNHH Q không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng H yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên phát mãi toàn bộ tài sản đảm bảo cho khoản vay để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng.

- Trong trường hợp nếu số tiền thu về từ việc phát mãi bán tài sản đảm bảo là máy móc thiết bị công nghiệp thuộc sở hữu của Công ty TNHH Q mà không đủ trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì Ngân hàng đề nghị Công ty dùng tài sản cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 312651, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất H 00771 do Ủy ban nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên cấp ngày 12/02/2007 (hiện đang thế chấp cho khoản vay cá nhân tại Ngân hàng H theo Hợp đồng thế chấp số 02.195/2015/HĐTC-CN/SHB.131000 ngày 15/10/2015) được dùng để đảm bảo thêm cho khoản vay của Công ty TNHH Q sau khi đã tất toán khoản vay cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch, theo nội dung văn bản làm việc ngày 21/06/2016 với bà Nguyễn Thị Ch.

Tại phiên tòa, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH Q phải thanh toán tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm số tiền nợ gốc là 910.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn 2.235.666 đồng, lãi quá hạn 292.129.100 đồng, tổng cộng 1.204.364.766 đồng (một tỷ hai trăm lẻ bốn triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng).

Trường hợp Công ty TNHH Q không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng H yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi toàn bộ tài sản đảm bảo cho khoản vay để ưu tiên thanh toán nợ cho Ngân hàng

Ngân hàng rút yêu cầu đối với nội dung buộc công ty phải trả tiền phạt chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng.

Ngày 22/12/2017 Ngân hàng đã nộp đơn rút một phần yêu cầu đối với nội dung buộc công ty dùng tài sản cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 312651 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất H 00771 do Ủy ban nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên cấp ngày 12/02/2007 hiện đang thế chấp cho khoản vay cá nhân tại Ngân hàng H theo Hợp đồng thế chấp số 02.195/2015/HĐTC-

CN/SHB.131000 ngày 15/10/2015 được dùng để đảm bảo thêm cho khoản vay của Công ty TNHH Q sau khi đã tất toán khoản vay cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch, theo nội dung văn bản làm việc ngày 21/06/2016 với bà Nguyễn Thị Ch.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ Công ty TNHH Q nhiều lần, nhưng Công ty TNHH Q không có người đại diện hợp pháp đến Tòa án tham gia tố tụng, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của ngân hàng, không cung cấp bất kỳ tài liệu chứng cứ nào về vụ án, ông Th đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt Công ty TNHH Q.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tham gia phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và Hội đồng xét xử đã áp dụng đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và các quy định pháp luật liên quan để giải quyết vụ án.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và những chứng cứ do Tòa án thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn đã chứng minh được bị đơn còn nợ nguyên đơn số tiền 1.204.364.766 đồng (một tỷ hai trăm lẻ bốn triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng) từ Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; đình chỉ xét xử những yêu cầu nguyên đơn đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH Q có trụ sở tại xã T, thị xã Tân Uyên và nguyên đơn đề nghị TAND thị xã Tân Uyên giải quyết vụ án. Căn cứ vào các Điều 26, 35 và 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2]. Về sự vắng mặt của Công ty TNHH Q: Vào các ngày 26/4/2017, ngày 16/10/2017, Tòa án nhân dân thị xã Tân Uyên đã mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định tại Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự để các bên tiếp cận chứng cứ do nguyên đơn giao nộp và chứng cứ do Tòa án thu thập được. Tuy nhiên, tại các phiên họp và hòa giải Công ty TNHH Q không có người đại diện hợp pháp đến Tòa án tham gia tố tụng và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, không cung cấp bất kỳ tài liệu chứng cứ nào là từ bỏ quyền và nghĩa vụ tham gia tố tụng. Tòa án đã triệu tập hợp lệ Công ty TNHH Q tham gia phiên tòa vào các ngày 21/11/2017, ngày 09/01/2018 nhưng Công ty TNHH Q vắng mặt không có lý do. Căn cứ Khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử giải quyết vụ án vắng mặt Công ty TNHH Q.

[3]. Về nội dung vụ án:

Xét chứng cứ do nguyên đơn cung cấp: Về hình thức và nội dung của Hợp đồng cấp hạn mức tín dụng số 83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ký ngày 30/09/2014 và Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015 có chữ ký người đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị Ch và đóng dấu Công ty TNHH Q. Vì vậy, hợp đồng cấp hạn mức tín dụng và Khế ước nhận nợ nêu trên được ký kết đúng theo quy định của pháp luật.

Theo Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015, Công ty TNHH Q đã vay số tiền 910.000.000 đồng (Chín trăm mươi triệu đồng) từ Ngân hàng H, lãi suất cho vay 7%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi xuất trong hạn, mục đích sử dụng vốn vay: Bổ sung vốn lưu động, thời hạn vay là 06 tháng. Để đảm bảo khoản vay trên Công ty TNHH Q đã thế chấp chấp các tài sản gồm: Dây chuyền cắt tách hạt điều cỡ theo Hợp đồng kinh tế số 01/ĐXT-QH/MBLĐ ký ngày ngày 28/08/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000015 ngày 25/09/2014; dây chuyền tách vỏ hạt điều và máy sàng theo Hợp đồng kinh tế số 2009-2014/HDMB1D ký ngày 20/09/214, kèm theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000107 ngày 01/10/2014 và nồi hơi và lò sấy theo Hợp đồng kinh tế số 1509-2014/HDMB1D ngày 15/09/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm hóa đơn số 0000122 ngày 03/10/2014.

Đến thời điểm xét xử sơ thẩm Công ty TNHH Q mới chỉ thanh toán đươc 05 tháng tiền lãi trong hạn với tổng số tiền lãi đã trả là 35.959.056 đồng, không thanh toán 01 tháng tiền lãi trong hạn là 2.235.666 đồng cùng toàn bộ tiền nợ gốc theo thỏa thuận tại Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015. Do đó, việc Ngân hàng H khởi kiện yêu cầu Công ty TNHH Q trả số tiền nợ gốc là 910.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 2.235.666 đồng, lãi quá hạn 292.129.100 đồng, tổng cộng 1.204.364.766 đồng (một tỷ hai trăm lẻ bốn triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng) là phù hợp Điều 467 Bộ luật dân sự; Điều 91 và 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có căn cứ chấp nhận.

Tại điều 6 Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị số 04.83/2014/HĐTC-PN/SHB ngày 24/10/2014 quy định Ngân hàng có quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ trong trường hợp đến hạn thực hiện nghĩa vụ mà công ty không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ được đảm bảo theo hợp đồng cấp tín dụng. Do đó, trường hợp Công ty TNHH Q không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mãi tài sản đã thế chấp để thu hồi nợ.

[4]. Đối với việc rút một phần yêu cầu khởi kiện về nội dung buộc công ty phải trả tiền phạt chậm trả theo thỏa thuận trong hợp đồng tính đến ngày xét xử sơ thẩm và nội dung yêu cầu dùng tài sản cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 312651 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất H 00771 do Ủy ban nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên cấp ngày 12/02/2007 (hiện đang thế chấp cho khoản vay cá nhân tại Ngân hàng H theo Hợp đồng thế chấp số 02.195/2015/HĐTC-CN/SHB.131000 ngày 15/10/2015) được dùng để đảm bảo

thêm cho khoản vay của Công ty TNHH Q sau khi đã tất toán khoản vay cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch, theo nội dung văn bản làm việc ngày 21/06/2016 với bà Nguyễn Thị Ch là phù hợp với quy định tại Khoản 2 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Nguyên đơn không phải nộp án phí nên được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Bị đơn phải nộp án phí trên số tiền phải thanh toán theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Tân Uyên tại phiên tòa phù hợp với các tình tiết, nội dung vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 30, 39, 91, 92, 96, 147, 227 và 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 303, 317, 323, 351, 352, 463, 466 và 467 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban Thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng H đối với bị đơn Công ty TNHH Q về việc Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

2. Buộc Công ty TNHH Q phải thanh toán cho Ngân hàng H số tiền 1.204.364.766 đồng (Một tỷ hai trăm lẻ bốn triệu ba trăm sáu mươi tư nghìn bảy trăm sáu mươi sáu đồng) trong đó tiền nợ gốc 910.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 2.235.666 đồng, lãi quá hạn 292.129.100 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án nộp đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty TNHH Q chưa thanh toán xong số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất được quy định tại Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015 cho đến khi thanh toán hết nợ.

3. Trường hợp Công ty TNHH Q không thanh toán hoặc thanh toán không đủ số tiền trên thì Ngân hàng H có quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên phát mãi các tài thế chấp Theo hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị số 04.83/2014/HĐTC-PN/SHB ngày 24/10/2014 để thu hồi nợ. Các tài sản thế chấp gồm: Dây chuyền cắt tách hạt điều cỡ theo Hợp đồng kinh tế số 01/ĐXT-QH/MBLĐ ký ngày ngày 28/08/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000015 ngày 25/09/2014; dây chuyền tách vỏ hạt điều và máy sàng theo Hợp đồng kinh tế số 2009-2014/HDMB1D ký ngày 20/09/214, kèm theo Hóa đơn giá trị gia tăng số 0000107 ngày 01/10/2014 và nồi hơi và lò

sấy theo Hợp đồng kinh tế số 1509-2014/HDMB1D ngày 15/09/2014, đính kèm phụ lục hợp đồng và kèm hóa đơn số 0000122 ngày 03/10/2014.

4. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng H về việc buộc Công ty TNHH Q phải trả tiền phạt chậm trả theo thỏa thuận trong Khế ước nhận nợ số 04/83/2014/HĐTDHM-PN/SHB.131000 ngày 21/04/2015 tính đến ngày xét xử sơ thẩm.

- Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu của Ngân hàng H về việc dùng tài sản cá nhân của ông Nguyễn Quang H và bà Nguyễn Thị Ch là Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số phát hành AI 312651 số vào sổ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất H 00771 do Ủy ban nhân dân huyện (nay là thị xã) Tân Uyên cấp ngày 12/02/2007 cho người sử dụng ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch (hiện đang thế chấp cho khoản vay cá nhân tại Ngân hàng H theo Hợp đồng thế chấp số 02.195/2015/HĐTC-CN/SHB.131000 ngày 15/10/2015) để đảm bảo thêm cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH Q sau khi đã tất toán khoản vay cá nhân của ông Nguyễn Quang H bà Nguyễn Thị Ch theo nội dung văn bản làm việc ngày 21/06/2016.

5. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

- Ngân hàng H không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng H số tiền 22.630.000 đồng (Hai mươi hai triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2014/0013307 ngày 07/4/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

- Công ty TNHH Q phải nộp 48.130.942 đồng (Bốn mươi tám triệu một trăm ba mươi nghìn chín trăm bốn mươi hai đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Uyên.

6. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án;

Bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Tân Uyên;
- THADS thị xã Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Lan Hương